

# **Thủ tục giải quyết tranh chấp thương mại bằng trọng tài ở Việt Nam: Những vướng mắc từ thực tiễn và kiến nghị hoàn thiện**

05/01/2026 06:39

VŨ TRỌNG GIANG

*Thạc sĩ Luật Kinh tế - k32 (định hướng nghiên cứu)*

*Học viên cao học Trường Đại học Luật Hà Nội*

(LSVN) - Trọng tài thương mại là phương thức giải quyết tranh chấp ngoài Tòa án được nhiều doanh nghiệp lựa chọn nhờ tính linh hoạt, bảo mật và sự tôn trọng quyền tự định đoạt của các bên. Luật Trọng tài thương mại năm 2010 đã tạo lập khuôn khổ pháp lý quan trọng cho sự phát triển của trọng tài tại Việt Nam. Tuy nhiên, thực tiễn áp dụng cho thấy thủ tục trọng tài vẫn tồn tại nhiều vướng mắc, phát sinh từ khâu xác lập thỏa thuận trọng tài, thành lập Hội đồng trọng tài, tổ chức tố tụng cho đến vai trò hỗ trợ và giám sát của Tòa án đối với phán quyết trọng tài.

Những bất cập này không chỉ ảnh hưởng đến quyền lợi của các bên tranh chấp mà còn làm giảm niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp đối với trọng tài thương mại. Trên cơ sở phân tích một số vấn đề nổi bật từ thực tiễn áp dụng pháp luật về thủ tục trọng tài ở Việt Nam, bài viết trao đổi các rủi ro pháp lý thường gặp và đề xuất một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả của phương thức trọng tài thương mại trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số hiện nay.



*Ảnh minh họa. Nguồn: Internet.*

## 1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, các quan hệ kinh doanh – thương mại tại Việt Nam phát triển nhanh cả về quy mô và mức độ phức tạp. Song hành với sự gia tăng của các giao dịch thương mại là nguy cơ phát sinh tranh chấp giữa các chủ thể kinh doanh trong nước cũng như với đối tác nước ngoài. Do đó, việc lựa chọn phương thức giải quyết tranh chấp phù hợp, hiệu quả và bảo đảm an toàn pháp lý có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với môi trường đầu tư – kinh doanh.

Bên cạnh Tòa án, trọng tài thương mại ngày càng được doanh nghiệp quan tâm và lựa chọn nhờ các ưu thế nổi bật như thủ tục linh hoạt, bảo mật thông tin và hiệu lực chung thẩm của phán quyết. Việc ban hành Luật Trọng tài thương mại năm 2010 đánh dấu bước phát triển quan trọng trong việc thể chế hóa phương thức trọng tài ở Việt Nam theo hướng tiệm cận với các chuẩn mực quốc tế. Tuy nhiên, thực tiễn giải quyết tranh chấp bằng trọng tài cho thấy không ít vụ việc phát sinh vướng mắc ngay từ giai đoạn xác lập thỏa thuận trọng tài hoặc bị kéo dài, thậm chí bị hủy phán quyết do các lỗi thủ tục tố tụng.

Những bất cập nêu trên không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tranh chấp mà còn làm suy giảm niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp đối với trọng tài thương mại. Từ thực tiễn đó, việc phân tích thủ tục giải quyết tranh chấp bằng

trọng tài dưới góc độ áp dụng pháp luật và trao đổi các kiến nghị hoàn thiện là yêu cầu cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả của phương thức trọng tài trong giai đoạn hiện nay.

## 2. Một số vấn đề pháp lý đặt ra trong thủ tục trọng tài thương mại

### 2.1. *Vướng mắc trong việc xác lập và thực hiện thỏa thuận trọng tài*

Thỏa thuận trọng tài là cơ sở pháp lý làm phát sinh thẩm quyền giải quyết tranh chấp của trọng tài. Theo quy định của Luật Trọng tài thương mại năm 2010, thỏa thuận trọng tài phải được lập bằng văn bản, do chủ thể có thẩm quyền xác lập và thể hiện ý chí rõ ràng của các bên về việc lựa chọn trọng tài để giải quyết tranh chấp. Về nguyên tắc, thỏa thuận trọng tài có tính độc lập với hợp đồng chính và không bị vô hiệu chỉ vì hợp đồng chính bị tuyên vô hiệu.

Tuy nhiên, trong thực tiễn, nhiều tranh chấp phát sinh ngay từ giai đoạn khởi kiện do thỏa thuận trọng tài được soạn thảo không chặt chẽ hoặc không tuân thủ đầy đủ các điều kiện về hình thức và chủ thể. Các lỗi phổ biến có thể kể đến như: người ký thỏa thuận không có thẩm quyền hoặc vượt quá phạm vi ủy quyền; điều khoản trọng tài ghi nhận không rõ ràng về trung tâm trọng tài, quy tắc tố tụng hoặc hình thức trọng tài; hoặc sử dụng thuật ngữ thiếu chính xác dẫn đến tranh cãi về thẩm quyền giải quyết tranh chấp.

Đối với các hợp đồng có yếu tố nước ngoài, việc xác định năng lực chủ thể và hiệu lực thỏa thuận trọng tài còn phức tạp hơn do sự khác biệt giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật nước ngoài. Trong nhiều trường hợp, thỏa thuận trọng tài bị tuyên vô hiệu hoặc không được công nhận, kéo theo hệ quả là toàn bộ quá trình tố tụng trọng tài bị đình chỉ hoặc phán quyết trọng tài không được thi hành. Điều này làm gia tăng rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp và ảnh hưởng đến tính ổn định của phương thức trọng tài.

### 2.2. *Khó khăn trong việc thành lập Hội đồng trọng tài và tổ chức tố tụng*

Việc thành lập Hội đồng trọng tài là bước then chốt quyết định tiến trình giải quyết tranh chấp. Mặc dù pháp luật đã quy định cơ chế chỉ định trọng tài viên trong trường hợp các bên không thỏa thuận được, song trên thực tế, giai đoạn này thường phát sinh nhiều vướng mắc. Không ít trường hợp, bên bị đơn cố tình không chỉ định trọng tài viên hoặc đưa ra yêu cầu thay đổi trọng tài viên không có căn cứ nhằm trì hoãn tố tụng.

Bên cạnh đó, Luật Trọng tài thương mại năm 2010 chưa ghi nhận cơ chế trọng tài viên khẩn cấp để xử lý các tình huống cần bảo vệ quyền lợi cấp bách trước khi Hội đồng trọng tài chính thức được thành lập. Khi tranh chấp phát sinh yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, các bên buộc phải chờ Hội đồng trọng tài được thành lập hoặc yêu cầu Tòa án hỗ trợ, làm giảm tính kịp thời và linh hoạt vốn là ưu thế của trọng tài.

Trong quá trình tổ chức phiên họp giải quyết tranh chấp, Hội đồng trọng tài cũng gặp nhiều hạn chế do không có quyền cưỡng chế nhà nước. Việc thu thập chứng cứ, triệu tập nhân chứng hoặc yêu cầu bên thứ ba cung cấp tài liệu phụ thuộc nhiều vào sự hợp tác của các chủ thể liên quan hoặc sự hỗ trợ của Tòa án. Trên thực tế, cơ chế phối hợp giữa trọng tài và Tòa án trong các trường hợp này đôi khi còn chậm trễ, làm kéo dài thời gian giải quyết tranh chấp và ảnh hưởng đến chất lượng tổ tụng trọng tài.

### *2.3. Rủi ro pháp lý trong giai đoạn ban hành và thi hành phán quyết trọng tài*

Theo Luật Trọng tài thương mại năm 2010, phán quyết trọng tài có hiệu lực chung thẩm và không bị kháng cáo. Tuy nhiên, pháp luật cho phép Tòa án hủy phán quyết trọng tài trong một số trường hợp nhất định nhằm bảo đảm tính hợp pháp của tổ tụng. Thực tiễn cho thấy số lượng yêu cầu hủy phán quyết trọng tài vẫn ở mức đáng chú ý, trong đó các căn cứ hủy phổ biến liên quan đến vi phạm thủ tục tổ tụng, như tổng đạt không hợp lệ, vi phạm quyền được trình bày và phản biện của các bên hoặc Hội đồng trọng tài vượt quá thẩm quyền.

Đáng lưu ý, căn cứ hủy phán quyết do “trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam” còn được diễn giải chưa thống nhất trong thực tiễn xét xử. Việc áp dụng căn cứ này theo hướng rộng có nguy cơ dẫn đến sự can thiệp quá mức của Tòa án vào nội dung tranh chấp, làm suy giảm tính chung thẩm – yếu tố cốt lõi làm nên ưu thế của trọng tài thương mại. Bên cạnh đó, việc thi hành phán quyết trọng tài trên thực tế vẫn phụ thuộc nhiều vào thiện chí của bên thua kiện và hiệu quả của cơ quan thi hành án dân sự.

### *3. Vai trò của Tòa án trong thủ tục trọng tài thương mại: Thực tiễn và những vấn đề đặt ra*

Trong cơ chế tài phán tư như trọng tài thương mại, Tòa án không giữ vai trò là cấp xét xử trên mà được xác định là cơ quan hỗ trợ và giám sát nhằm bảo đảm tính hợp pháp của tổ tụng trọng tài. Pháp luật về trọng tài thương mại của Việt Nam đã thể hiện rõ quan điểm này khi giới hạn sự can thiệp của Tòa án vào những trường hợp được luật định, chủ yếu liên quan đến việc công nhận hiệu lực của thỏa thuận trọng tài, hỗ trợ thu thập chứng cứ, áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời và xem xét yêu cầu hủy phán quyết trọng tài. Cách tiếp cận này phù hợp với bản chất của trọng tài thương mại, trong đó quyền tài phán phát sinh từ sự thỏa thuận và tự định đoạt của các bên tranh chấp.

Thực tiễn áp dụng pháp luật cho thấy, trong nhiều vụ việc, Tòa án đã thể hiện tinh thần ủng hộ trọng tài (pro-arbitration) khi giải thích thỏa thuận trọng tài theo hướng bảo vệ ý chí thực sự của các bên. Thay vì tuyên vô hiệu thỏa thuận chỉ vì các sai sót mang tính hình thức hoặc cách diễn đạt chưa thật sự chuẩn xác, Tòa án có xu hướng xem xét toàn diện bối cảnh giao kết hợp đồng, mục đích của các bên và nội dung thỏa thuận để xác định ý chí lựa

chọn trọng tài. Cách tiếp cận này góp phần hạn chế tình trạng “hình thức hóa” trong việc đánh giá hiệu lực thỏa thuận trọng tài, đồng thời củng cố niềm tin của doanh nghiệp đối với phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài thương mại.

Tuy nhiên, bên cạnh những chuyển biến tích cực, thực tiễn cũng cho thấy vẫn tồn tại những vấn đề đáng lưu ý trong vai trò giám sát của Tòa án đối với hoạt động trọng tài. Trong một số trường hợp, khi xem xét yêu cầu hủy phán quyết trọng tài, Tòa án có xu hướng đi sâu đánh giá lại nội dung tranh chấp thông qua việc áp dụng căn cứ “phán quyết trọng tài trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam”. Việc diễn giải căn cứ này theo hướng rộng có nguy cơ làm mờ ranh giới giữa chức năng giám sát tính hợp pháp của tố tụng và việc xét lại nội dung vụ việc, từ đó ảnh hưởng đến tính chung thẩm – một đặc trưng cốt lõi của trọng tài thương mại.

Cách tiếp cận thiếu thống nhất trong việc áp dụng căn cứ hủy phán quyết không chỉ làm gia tăng rủi ro pháp lý cho các bên tham gia trọng tài mà còn làm giảm tính dự đoán được của kết quả giải quyết tranh chấp. Đối với doanh nghiệp, đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài, sự thiếu ổn định và nhất quán này có thể làm giảm sức hấp dẫn của trọng tài thương mại như một phương thức giải quyết tranh chấp thay thế Tòa án. Bên cạnh đó, trong một số trường hợp, thời gian giải quyết các yêu cầu hỗ trợ hoặc hủy phán quyết trọng tài còn kéo dài, khiến ưu thế về tính nhanh chóng và hiệu quả của trọng tài bị suy giảm so với con đường tố tụng tại Tòa án.

Từ thực tiễn nêu trên có thể thấy rằng, mặc dù Tòa án giữ vai trò không thể thiếu trong việc bảo đảm tính hợp pháp của tố tụng trọng tài, song việc xác định ranh giới hợp lý giữa “hỗ trợ – giám sát” và “can thiệp” vẫn là vấn đề đặt ra trong thực tiễn áp dụng pháp luật. Việc tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa Tòa án và trọng tài theo hướng tôn trọng tối đa quyền tự định đoạt của các bên, đồng thời bảo đảm tính thống nhất trong việc áp dụng các căn cứ hủy phán quyết, là điều kiện quan trọng để trọng tài thương mại phát huy hiệu quả trong hệ thống giải quyết tranh chấp ở Việt Nam.

#### 4. Một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật

Từ những vướng mắc phát sinh trong thực tiễn áp dụng pháp luật về thủ tục trọng tài thương mại, có thể thấy rằng việc hoàn thiện khung pháp lý hiện hành là yêu cầu cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp và củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp đối với phương thức trọng tài. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số kiến nghị sau đây.

*Thứ nhất*, cần sửa đổi, bổ sung Luật Trọng tài thương mại theo hướng thể chế hóa đầy đủ tố tụng trọng tài điện tử. Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ trong hoạt động kinh doanh, việc công nhận phiên họp trọng tài trực tuyến, phương thức tổng đạt điện tử

và giá trị pháp lý của chứng cứ điện tử không chỉ góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí cho các bên tranh chấp mà còn phù hợp với thực tiễn giao dịch thương mại hiện đại. Việc thiếu các quy định cụ thể về tố tụng trọng tài điện tử hiện nay có thể dẫn đến sự lúng túng trong áp dụng, làm giảm tính linh hoạt vốn có của trọng tài thương mại.

*Thứ hai*, cần tăng cường hiệu quả của các biện pháp khẩn cấp tạm thời thông qua việc ghi nhận cơ chế trọng tài viên khẩn cấp. Trong nhiều tranh chấp thương mại, việc bảo vệ kịp thời quyền và lợi ích hợp pháp của các bên trước khi Hội đồng trọng tài chính thức được thành lập có ý nghĩa quyết định đối với kết quả giải quyết tranh chấp. Do đó, việc cho phép trọng tài viên khẩn cấp ban hành các quyết định bảo vệ quyền lợi cấp bách sẽ góp phần nâng cao tính hiệu quả và sức hấp dẫn của trọng tài thương mại so với các phương thức giải quyết tranh chấp khác.

*Thứ ba*, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế giám sát tư pháp đối với hoạt động trọng tài theo hướng ủng hộ trọng tài (pro-arbitration). Cụ thể, cần làm rõ và thu hẹp nội hàm các căn cứ hủy phán quyết trọng tài, đặc biệt là căn cứ “trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam”, nhằm bảo đảm sự thống nhất trong áp dụng pháp luật. Việc Tòa án chỉ giới hạn ở việc kiểm tra tính hợp pháp của thủ tục tố tụng, không xét lại nội dung tranh chấp, là điều kiện quan trọng để bảo đảm tính chung thẩm của phán quyết trọng tài và nâng cao tính dự đoán được của kết quả giải quyết tranh chấp.

*Thứ tư*, cần tăng cường đào tạo và nâng cao năng lực chuyên môn của trọng tài viên và Thẩm phán trong lĩnh vực trọng tài thương mại. Giải quyết tranh chấp bằng trọng tài đòi hỏi kiến thức chuyên sâu không chỉ về pháp luật mà còn về thực tiễn kinh doanh và thông lệ thương mại quốc tế. Do đó, việc đào tạo chuyên môn, bồi dưỡng kỹ năng xét xử và tăng cường trao đổi kinh nghiệm giữa các chủ thể tham gia tố tụng trọng tài là cần thiết. Đồng thời, cũng cần nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về tầm quan trọng của việc soạn thảo thỏa thuận trọng tài chặt chẽ và thực hiện đúng thủ tục trọng tài, qua đó hạn chế các rủi ro pháp lý phát sinh trong quá trình giải quyết tranh chấp.

## Kết luận

Trọng tài thương mại là phương thức giải quyết tranh chấp phù hợp với đặc thù của hoạt động kinh doanh hiện đại và đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm an toàn pháp lý cho môi trường đầu tư – kinh doanh. Mặc dù pháp luật trọng tài Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể, thực tiễn áp dụng cho thấy vẫn tồn tại nhiều hạn chế liên quan đến thủ tục tố tụng, vai trò hỗ trợ của Tòa án và cơ chế thi hành phán quyết.

Việc tiếp tục hoàn thiện pháp luật về thủ tục trọng tài theo hướng hiện đại, tiệm cận chuẩn mực quốc tế và phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số là yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao hiệu

quả và uy tín của trọng tài thương mại tại Việt Nam. Chỉ khi đó, trọng tài thương mại mới thực sự trở thành phương thức giải quyết tranh chấp thân thiện với doanh nghiệp và góp phần xây dựng môi trường kinh doanh ổn định, minh bạch và bền vững.

#### Tài liệu tham khảo

1. Đinh Thị Mỹ Loan (biên soạn). Bộ tài liệu giới thiệu Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng - Quyển 5: Giải quyết tranh chấp. Dự án Hỗ trợ chính sách thương mại và đầu tư của châu Âu (MUTRAP).
2. Hồ Thị Xuân Hương. (2023). Pháp luật về thẩm quyền của trọng tài thương mại trong việc giải quyết các tranh chấp kinh doanh thương mại (Tóm tắt luận văn Thạc sĩ Luật Kinh tế). Thừa Thiên Huế: Trường Đại học Luật, Đại học Huế.
3. Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. (2014). Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 hướng dẫn thi hành một số quy định Luật Trọng tài thương mại. Hà Nội.
4. Hội Luật gia Việt Nam. (2024). Báo cáo số 187/BC-HLGVN ngày 03/6/2024 đánh giá tác động của chính sách Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trọng tài thương mại. Hà Nội.
5. Hội Luật gia Việt Nam. (2024). Tờ trình số 186/TTr-HLGVN ngày 03/6/2024 đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trọng tài thương mại. Hà Nội.
6. Nguyễn Mạnh Dũng & Nguyễn Thị Thu Trang. (2015). Thực trạng sử dụng trọng tài thương mại tại Việt Nam: Một số giải pháp nâng cao sức hấp dẫn của trọng tài [Tham luận]. Góp ý dự thảo Báo cáo nghiên cứu, rà soát Luật Trọng tài thương mại. Truy cập tại: <https://dzungsr.com/wp-content/uploads/2015/03/20150831-Du-thao-Tham-Luan-tong-ket-thi-hanh-LTTTTM-updated-clean.pdf>
7. Nguyễn Phương Linh. (2017). Thỏa thuận trọng tài vô hiệu theo pháp luật trọng tài thương mại ở Việt Nam hiện nay (Luận văn Thạc sĩ Luật học). Hà Nội: Học viện Khoa học Xã hội.
8. Nguyễn Thanh Tùng. (2022). Một số bất cập, hạn chế trong thực tiễn thi hành Luật Trọng tài thương mại năm 2010 và giải pháp hoàn thiện. Tạp chí Công Thương – Các kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, Số 13 (tháng 6). Đăng tải trực tuyến 31/7/2022.

9. Nguyễn Thị Hồng Trinh & Nguyễn Võ Nhật Hà. (2024). Giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế bằng trọng tài thương mại tại các Trung tâm Trọng tài thương mại quốc tế Việt Nam. Tạp chí Pháp luật và Thực tiễn, (58), 144–160.
10. Nguyễn Thị Kim Nguyên. (2016). Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại bằng phương thức trọng tài từ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh (Luận văn Thạc sĩ Luật học). Hà Nội: Học viện Khoa học Xã hội.
11. Quốc hội. (2025). Văn bản hợp nhất số 60/VBHN-VPQH ngày 15/8/2025 hợp nhất Luật Trọng tài thương mại. Hà Nội.
12. Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC). (2024). Báo cáo thường niên 2024.
13. Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC). (2024). Quyết định số 112/QĐ-VIAC ngày 18/6/2024 về việc ban hành Hướng dẫn về việc chọn Trọng tài viên và các thủ tục liên quan theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam. Hà Nội.
14. Vũ Ánh Dương. (2020). Thực tiễn thi hành luật trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam [Tham luận]. Hội thảo “Hành trình 10 năm của Luật Trọng tài thương mại: Cơ hội và thách thức”. Truy cập tại: <http://www.viac.vn/tintuc-sukien/hoi-thao-hanh-trinh-10-nam-cua-luat-trong-tai-thuong-mai-co-hoi-va-thach-thuc-n911.html>